

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KTTC

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

V/v thực hiện Nghị định số
103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024
của Chính phủ quy định về tiền sử
dụng đất, tiền thuê đất.

Kính gửi:

- Các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường,
Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (gửi kèm theo).

Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, triển khai nội dung Nghị định nêu trên của Chính phủ đến các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan để tổ chức thực hiện theo quy định; đồng thời, căn cứ quy định của pháp luật, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tại các văn bản liên quan đến tham mưu xây dựng các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai, khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ, gồm: (i) thực hiện Nghị định nêu trên theo thẩm quyền; (ii) chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh và các đơn vị liên quan, tham mưu xây dựng, hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, UBND tỉnh về mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước; chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất theo từng khu vực, lĩnh vực đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định; cho phép người sử dụng đất được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trong khu công nghệ cao không phải hoàn trả ngân sách nhà nước kinh phí bồi thường, GPMB đã được Nhà nước bố trí từ ngân sách nhà nước; rà soát, xử lý dứt điểm theo thẩm quyền các trường hợp tồn tại về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trước thời điểm Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành; (iii) hướng dẫn, giải quyết triệt để các khó khăn, vướng mắc (nếu có) của UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo chỉ đạo tại mục 5 Công văn này; kịp thời tham mưu, báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo những nội dung vượt thẩm quyền (nếu có).

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, căn cứ quy định của pháp luật, Nghị định nêu trên của Chính phủ, khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ, gồm: (i) thực hiện các công việc theo thẩm quyền; (ii) chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh và các ngành, đơn vị liên quan, kiểm tra việc đáp ứng các điều kiện để được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong quá trình sử dụng đất

của người sử dụng đất và thông báo cho cơ quan thuế để truy thu (hoàn trả) tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong trường hợp người sử dụng đất, thuê đất không đáp ứng các điều kiện được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong quá trình sử dụng đất; tham mưu xây dựng, trình UBND tỉnh xem xét, ban hành quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai phù hợp với thực tế của địa phương; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn người sử dụng đất hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; kịp thời báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo những nội dung vượt thẩm quyền (nếu có).

3. Giao Cục Thuế tỉnh chủ trì, căn cứ quy định của pháp luật, Nghị định nêu trên của Chính phủ, khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ, gồm: (i) thực hiện các công việc theo thẩm quyền; (ii) chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các ngành, đơn vị liên quan, kiểm tra, xử lý các trường hợp sai phạm về kê khai và thực hiện miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất không đúng đối tượng, chế độ gây thiệt hại cho Nhà nước cũng như người nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; trên cơ sở kết quả kiểm tra, thực hiện các công việc theo thẩm quyền; kịp thời báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo những nội dung vượt thẩm quyền (nếu có).

4. Giao Sở Tư pháp chủ trì, theo dõi, đôn đốc Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh và các ngành, đơn vị liên quan thực hiện các công việc theo chỉ đạo tại mục 1, mục 2, mục 3 Công văn này; đồng thời, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành nêu trên trong quá trình xây dựng, thẩm tra văn bản; chủ động hướng dẫn, giải quyết triệt để những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện theo thẩm quyền, đảm bảo tiến độ, thời gian theo quy định; kịp thời báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh những vấn đề vượt thẩm quyền.

5. UBND các huyện, thị xã, thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Nghị định nêu trên theo thẩm quyền, tuyệt đối không được làm thất thoát ngân sách nhà nước; kịp thời tham mưu, báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo những nội dung vượt thẩm quyền (nếu có); đồng thời, gửi về Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan để được xem xét, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
 - Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
 - Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN;
 - Kho bạc Nhà nước tỉnh;
 - Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy (để p/h chỉ đạo);
 - Văn phòng Đăng ký đất đai;
 - Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa;
 - Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KTTT.
- VBHN 24-12

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi